

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày 07-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu B

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh L

Ông Nguyễn Khải H

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí K - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc M - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B (tên gọi khác: Los), sinh năm 1980 tại Vị Thanh, Hậu Giang. Nơi đăng ký thường trú: khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Nơi sinh sống: khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp buôn bán; trình độ học vấn 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ri (chết) và bà Lê Thị Chính; có vợ và 01 con; tiền án: Ngày 13/02/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội Đánh bạc; Ngày 17/7/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam: không. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lê Thị Mỹ Út, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):*

1. Bà Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. Bà Trần Ngọc Phượng, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
Vắng mặt.

3. Bà Trần Thị Đài, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
Vắng mặt.

4. Ông Phạm Văn Như, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
Vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
Vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Hải Đăng, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 07/8/2017. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Vị Thanh tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang tại khu ăn uống chợ Vị Thanh thuộc khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh có một số người đang đánh bạc với hình thức bài ngẫu hằm ăn thua bằng tiền gồm: Phạm Văn Như, Nguyễn Thị Hoa, Trần Ngọc Phượng, Trần Thị Đài, Nguyễn Thị Mai và Nguyễn Văn B.

Thu giữ tại chiếu bạc các vật chứng như sau:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá dùng để chơi đánh bài ăn thua bằng tiền.
- 01 (một) cái xè đan bằng nhiều thanh tre, dùng để lót làm chiếu bạc.

Tài sản tạm giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc:

- Tạm giữ của Nguyễn Văn B 3.850.000 (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, số IMEI: 353408/04/669733/8 (đã qua sử dụng).

- Tạm giữ của Phạm Văn Như 3.190.000 (ba triệu một trăm chín mươi nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Wing L222 màu đen (đã qua sử dụng).

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Hoa 34.000 (ba mươi bốn nghìn) đồng.

- Tạm giữ của Trần Ngọc Phượng 6.040.000 (sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh (đã qua sử dụng).

- Tạm giữ của Trần Thị Đài 160.000 (một trăm sáu mươi nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung E0168 màu xanh (đã qua sử dụng).

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Mai 2.600.000 (hai triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Quá trình điều tra Phạm Văn Như, Trần Ngọc Phượng, Nguyễn Thị Mai và Nguyễn Văn B đã thừa nhận vào ngày 07/8/2017 đã sử dụng loại bài tây 52 lá và một cái xè được đan bằng nhiều thanh tre để phục vụ cho việc đánh bài ăn thua bằng tiền tại khu ăn uống chợ Vị Thanh thuộc khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh. Hình thức là đánh bài ngẫu hằm 5 lá, ai lớn nút sẽ thắng, chơi từ 4 đến 6 tụ, trong đó có một tụ cái (làm cái xoay vòng), số tiền đặt cược thấp nhất 10.000 đồng và cao nhất 50.000 đồng, sòng bài hoạt động từ khoảng 15 giờ đến 16 giờ 40 thì bị bắt quả tang.

Đối với Phạm Văn Như khai nhận đã sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi 05 ván bài với hình thức đặt tụ chính. Đến thời điểm bị bắt quả tang thua 110.000 đồng.

Đối với Trần Ngọc Phượng khai nhận đã sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi 03 ván bài với hình thức đặt tụ chính. Đến thời điểm bị bắt quả tang thua 30.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị Mai khai nhận đã sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi 06 ván bài với hình thức đặt tụ chính. Đến thời điểm bị bắt quả tang thua 60.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn B khai nhận đã sử dụng 60.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi 03 ván bài với hình thức ké vào tụ của Mai, mỗi ván ké 20.000 đồng. Đến thời điểm bị bắt quả tang thua 40.000 đồng.

Đối với, Trần Thị Đài và Nguyễn Thị Hoa không có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền.

Quá trình thu giữ điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, số IMEI: 353408/04/669733/8, số sim 0967.550.230 của Nguyễn Văn B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vị Thanh đã tiến hành kiểm tra phát hiện trong tin nhắn điện thoại (hộp thư đến và hộp thư đi) có nội dung: “dt lo 32 49n 80 02 20 27 30 9nd 680 980 727 932 37 12 5nd 39 93 67 4nd 212 737 967 1nd đầu 37 12 20nd 24 10n đai cm lo 32 49n 932 5nd 39 93 4nd”. Qua làm việc, Nguyễn Văn B thừa nhận vào ngày 07/8/2017 đã bán các ô số, lô đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của đài Đồng Tháp và Cà Mau cho Nguyễn Hải Đăng. Đăng sử dụng số điện thoại 0934.813.320 để nhắn tin mua số đề do B bán. Các ô số, lô đề B ghi bán cho Đăng là số đầu 2 con số, bao lô 2 con số, bao lô 3 con số.

Bị cáo B tính tiền bán số đề với Đăng là 13.000 đồng trên 1.000 đồng tiền bao lô (tham gia mua 1.000 đồng bao lô thì phải trả tiền cho B 13.000 đồng). Số đầu Đăng mua bao nhiêu tiền thì B tính bằng giá tiền mà Đăng mua (mua 1.000 đồng tính tiền 1.000 đồng). Tỷ lệ ăn thua được tính đối với số đầu và số lô 2 con thì tỷ lệ là 1/70 (mua 1.000 đồng trúng thưởng 70.000 đồng), số lô 3 con thì tỷ lệ là 1/600 (mua 1.000 đồng trúng thưởng 600.000 đồng).

Sau khi ghi bán các ô số, lô đề qua tin nhắn điện thoại di động, B sợ máy mất nguồn nên đã chuyển các ô số, lô đề bán cho Đăng sang số điện thoại 0978.959.473 được gắn vào điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng đồng, số IMEI: 356446/08/452200/7 để tại nhà để lưu giữ lại. B và Đăng thỏa thuận với nhau khi có kết quả xổ số kiến thiết sẽ đối chiếu tính thắng thua mới giao nhận tiền mua bán số đề với nhau. Sau khi Bị cáo B bị bắt, Đăng sợ bị phát hiện nên đã tháo sim bỏ và vứt xuống sông Xà No còn điện thoại dùng để mua số đề đã bị hư (không thu giữ được).

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vị Thanh đã chứng minh được vào ngày 07/8/2017 bị cáo Nguyễn Văn B đã dựa vào đài xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Tháp và Cà Mau để ghi bán các ô số, lô đề cho Nguyễn Hải Đăng, cụ thể như sau:

Đài Đồng Tháp số tiền là 1.454.000 (một triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn) đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Tháp thì Đăng đã trúng thưởng số tiền là 1.260.000 (một triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Đài Cà Mau số tiền 299.000 (hai trăm chín mươi chín nghìn) đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Cà Mau thì Đăng đã trúng thưởng số tiền là 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận hành vi đánh bạc của mình là phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị Mỹ Út tại phiên tòa phát Bếu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà Út chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng đồng.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 09 đến 12 tháng tù.

Về tang vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Nói lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn B xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vị Thanh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Xét, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, tất cả phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này đối chiếu với quy định tại Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Nguyễn Văn B là người đã bị kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích đã tiếp tục có hành vi tham gia đánh bạc với

hình thức đánh bài ngẫu hằm và bán số đề được thua bằng tiền với số tiền 3.923.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm khách thể là trật tự công cộng, trật tự trị an xã hội, đồng thời ảnh hưởng đến gia đình bị cáo. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được việc tham gia đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hành vi này thể hiện tính cố ý.

[4] Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Văn B là người có nhân thân xấu, bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo vẫn chưa Bết ăn năn hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Văn B là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 là tái phạm.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[7] Ngoài ra xét thấy: bị cáo phạm tội trong giai đoạn Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành và việc bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại thời điểm xét xử bị cáo, pháp luật hình sự có sự thay đổi bằng Bộ luật hình sự năm 2015. Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nhưng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội thì các điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định có lợi hơn thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 00 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018. Đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 và quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, thì quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về cấu thành cơ bản tội phạm của tội “Đánh bạc” có lợi hơn cho bị cáo, nên cần áp dụng quy định có lợi cho bị cáo khi xét xử.

[8] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”. Hội đồng xét xử quyết định phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn B 5.000.000 đồng, nhằm tác dụng tăng tính răn đe, giáo dục.

[10] Về tang vật chứng:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá đang sử dụng để đánh bài ăn thua bằng tiền.
- 01 (một) cái xề đan bằng nhiều thanh tre dùng làm chiếu bạc.

Tất cả là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, Model 1280, màu đen, số IMEI: 353408/04/669733/8, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng đồng, số IMEI: 356446/08/452200 là tài sản thuộc sở hữu của bà Lê Thị Mỹ Út không thuộc trường hợp bị tịch thu, nên hoàn trả lại cho bà Lê Thị Mỹ Út.

- Tiền Việt Nam 3.850.000 (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Văn B không thuộc trường hợp bị tịch thu, nên hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B.

[11] Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Văn B chịu theo quy định của pháp luật.

[12] Về phát Bếu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa như: về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Áp dụng: khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn B 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Về tang vật chứng: áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá đang sử dụng để đánh bài ăn thua bằng tiền.
- 01 (một) cái xè đan bằng nhiều thanh tre dùng làm chiếu bạc.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, Model 1280, màu đen, số IMEI: 353408/04/669733/8.

Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Mỹ Út 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng đồng, số IMEI: 356446/08/452200/7.

Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 3.850.000 (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Vị Thanh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Vị Thanh;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Vị Thanh;
- Cơ quan Thi hành án dân sự TP. Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu B